

Số: 695 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 26 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đấu thầu áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 40/TTr-SKHĐT ngày 20/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đấu thầu áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau và 19 thủ tục hành chính bị bãi bỏ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 21/6/2016 (kèm theo danh mục).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 21/6/2016./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục KSTTHC, VPCP (CSDLQGTTTC);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh (VIC);
- Phòng: QHXD, CCHC (Đ58, VIC);
- Lưu: VT, M.A89/4.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Văn Bi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC
ĐẦU THẦU ÁP DỤNG CHUNG TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 695 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*



| Số TT | Số hồ sơ TTHC bị bãi bỏ | Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ |
|-----------|--|--|
| I. | Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 21/6/2016 | |
| 1. | T-CMU-287225-TT | Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển trong lựa chọn nhà đầu tư |
| 2. | T-CMU-287226-TT | Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển trong lựa chọn nhà đầu tư |
| 3. | T-CMU-287227-TT | Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư |
| 4. | T-CMU-287228-TT | Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư |
| 5. | T-CMU-287229-TT | Thẩm định và phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật trong lựa chọn nhà đầu tư |
| 6. | T-CMU-287230-TT | Thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư |
| 7. | T-CMU-287231-TT | Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư |
| 8. | T-CMU-287232-TT | Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư |
| 9. | T-CMU-287233-TT | Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu |
| 10. | T-CMU-287237-TT | Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn |
| 11. | T-CMU-287240-TT | Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu xây lắp |
| 12. | T-CMU-287241-TT | Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu mua sắm hàng hóa |
| 13. | T-CMU-287243-TT | Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm đối với gói thầu dịch vụ tư vấn |

| | | |
|-----|-----------------|--|
| 14. | T-CMU-287247-TT | Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển đối với gói thầu xây lắp và mua sắm hàng hóa |
| 15. | T-CMU-287248-TT | Thẩm định và phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật |
| 16. | T-CMU-287258-TT | Thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu |
| 17. | T-CMU-287259-TT | Phê duyệt danh sách ngắn |
| 18. | T-CMU-287260-TT | Giải quyết kiến nghị về các vấn đề liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu |
| 19. | T-CMU-287261-TT | Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu |



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU THẦU
CHUNG TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

*Ban hành kèm theo Quyết định số: 695 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

| Số TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|-------|---|---|---|----------------------|---|---|
| | 1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện, sau đây viết tắt là “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện”. 2. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau: - Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút. - Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút. | | | | | |
| 1 | Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư | - Nhà đầu tư gửi văn bản kiến nghị đến bên mời thầu từ khi xảy ra sự việc đến trước khi có thông báo kết quả lựa chọn nhà đầu tư. - Giải quyết kiến nghị: + Bên mời thầu: 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư. Trường hợp bên mời thầu không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà đầu tư không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà đầu tư có quyền gửi văn bản kiến nghị đến người có thẩm | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện | Không. | - Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội; - Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư. | Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được sao y theo Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư |

| | | | | | | |
|---|--|---|--|--|--|--|
| | | <p>quyền trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời thầu.</p> <p>+ Người có thẩm quyền: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư.</p> | | | | |
| 2 | <p>Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư</p> | <p>- Gửi văn bản kiến nghị: 10 ngày, kể từ ngày có thông báo kết quả lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>- Giải quyết kiến nghị:</p> <p>+ Bên mời thầu: 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư. Trường hợp bên mời thầu không có văn bản trả lời hoặc nhà đầu tư không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà đầu tư có quyền gửi văn bản kiến nghị đồng thời đến người có thẩm quyền và Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời thầu;</p> <p>+ Hội đồng tư vấn: giải quyết kiến nghị có quyền yêu cầu nhà đầu tư, bên mời thầu và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin để xem xét</p> | <p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện</p> | <p>Chi phí cho Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị của nhà đầu tư về kết quả lựa chọn nhà đầu tư là 0,02% tổng mức đầu tư của nhà đầu tư có kiến nghị nhưng tối thiểu là 20.000.000 đồng và tối đa là 200.000.000 đồng.</p> | <p>- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội;</p> <p>- Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.</p> | <p>Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được sao y theo Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p> |

| | | | | |
|--|--|--|--|--|
| | <p>và có văn bản báo cáo người có thẩm quyền về phương án, nội dung trả lời kiến nghị trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư. Trường hợp cần thiết, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị căn cứ văn bản kiến nghị của nhà đầu tư đề nghị người có thẩm quyền xem xét tạm dừng cuộc thầu. Nếu chấp thuận, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị, người có thẩm quyền có văn bản thông báo tạm dừng cuộc thầu. Văn bản tạm dừng cuộc thầu phải được gửi đến bên mời thầu, nhà đầu tư trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ra văn bản thông báo tạm dừng cuộc thầu. Thời gian tạm dừng cuộc thầu được tính từ ngày bên mời thầu nhận được thông báo tạm dừng đến khi người có thẩm quyền ban hành văn bản giải quyết kiến nghị.</p> <p>+ Người có thẩm quyền: 10 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến bằng văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.</p> | | | |
|--|--|--|--|--|

| | | | | | | |
|---|--|---|---|--|---|---|
| 3 | Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu | 07 ngày làm việc đối với chủ đầu tư và bên mời thầu, 05 ngày làm việc đối với UBND tỉnh kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện | Không. | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội; - Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. | Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được sao y theo Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư |
| 4 | Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu | 07 ngày làm việc đối với chủ đầu tư và bên mời thầu kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị trong vòng 20 ngày, 05 ngày làm việc đối với người có thẩm quyền kể từ ngày nhận được ý kiến bằng văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị hoặc nhận được đơn kiến nghị của nhà thầu. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện | Chi phí cho Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị là 0,02% giá dự thầu của nhà thầu có kiến nghị, tối thiểu là 1.000.000 đồng và tối đa là 50.000.000 đồng. | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội; - Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. | Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được sao y theo Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư |

**TRÍCH NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1038/QĐ-BKHĐT NGÀY 28/7/2017
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*(Làm cơ sở để sao y, thực hiện công khai và hướng dẫn, tiếp nhận giải quyết
thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính
hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả)*

I. Lựa chọn nhà đầu tư

1. Thủ tục: Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư

Trình tự thực hiện:

- Nhà đầu tư gửi văn bản kiến nghị đến bên mời thầu từ khi xảy ra sự việc đến trước khi có thông báo kết quả lựa chọn nhà đầu tư;
- Bên mời thầu phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà đầu tư trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư;
- Trường hợp bên mời thầu không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà đầu tư không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà đầu tư có quyền gửi văn bản kiến nghị đến người có thẩm quyền trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời thầu;
- Người có thẩm quyền phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà đầu tư trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư.

Thành phần hồ sơ: Văn bản kiến nghị.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

Cơ quan thực hiện:

- Bên mời thầu,
- Người có thẩm quyền.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời thầu, người có thẩm quyền.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có): Không.

2. Thủ tục: Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư

Trình tự thực hiện:

- Nhà đầu tư gửi văn bản kiến nghị đến bên mời thầu trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có thông báo kết quả lựa chọn nhà đầu tư;

- Bên mời thầu phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà đầu tư trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư;

- Trường hợp bên mời thầu không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà đầu tư không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà đầu tư có quyền gửi văn bản kiến nghị đồng thời đến người có thẩm quyền và Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời thầu;

- Khi nhận được văn bản kiến nghị, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị có quyền yêu cầu nhà đầu tư, bên mời thầu và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin để xem xét và có văn bản báo cáo người có thẩm quyền về phương án, nội dung trả lời kiến nghị trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà đầu tư;

- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị căn cứ văn bản kiến nghị của nhà đầu tư đề nghị người có thẩm quyền xem xét tạm dừng cuộc thầu. Nếu chấp thuận, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị, người có thẩm quyền có văn bản thông báo tạm dừng cuộc thầu. Văn bản tạm dừng cuộc thầu phải được gửi đến bên mời thầu, nhà đầu tư trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ra văn bản thông báo tạm dừng cuộc thầu. Thời gian tạm dừng cuộc thầu được tính từ ngày bên mời thầu nhận được thông báo tạm dừng đến khi người có thẩm quyền ban hành văn bản giải quyết kiến nghị;

- Người có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến bằng văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Văn bản kiến nghị;
2. Văn bản báo cáo người có thẩm quyền của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị;
3. Quyết định giải quyết kiến nghị của người có thẩm quyền.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

Cơ quan thực hiện:

- Bên mời thầu,
- Người có thẩm quyền,
- Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản giải quyết kiến nghị của bên mời thầu, người có thẩm quyền, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có): Không.

II. Đấu thầu, lựa chọn nhà thầu

3. Thủ tục: Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu

Trình tự thực hiện:

- Khi thấy quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị ảnh hưởng, nhà thầu có quyền gửi văn bản kiến nghị đến chủ đầu tư đối với dự án, bên mời thầu đối với mua sắm thường xuyên, mua sắm tập trung từ khi xảy ra sự việc đến trước khi có thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu;

- Chủ đầu tư, bên mời thầu phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà thầu trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu;

- Trường hợp chủ đầu tư, bên mời thầu không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà thầu không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà thầu có quyền gửi văn bản kiến nghị đến người có thẩm quyền trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của chủ đầu tư, bên mời thầu.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ: Đơn kiến nghị nêu rõ nội dung kiến nghị.

Số lượng hồ sơ: 01 bản gốc.

Cơ quan thực hiện:

- Chủ đầu tư,
- Bên mời thầu,
- Người có thẩm quyền.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản giải quyết kiến nghị.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có):

- Đơn kiến nghị là của nhà thầu tham dự thầu.
- Đơn kiến nghị phải có chữ ký của người ký đơn dự thầu hoặc đại diện hợp pháp của nhà thầu, được đóng dấu (nếu có).
- Người có trách nhiệm giải quyết kiến nghị nhận được đơn kiến nghị theo quy định tại Điều 92 của Luật Đấu thầu.
- Nội dung kiến nghị đó chưa được nhà thầu khởi kiện ra Tòa án.

4. Thủ tục: Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu

Trình tự thực hiện:

- Khi thấy quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị ảnh hưởng, nhà thầu có quyền gửi văn bản kiến nghị đến chủ đầu tư đối với dự án, bên mời thầu đối với mua sắm thường xuyên, mua sắm tập trung trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu;

- Chủ đầu tư, bên mời thầu phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà thầu trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu;

- Trường hợp chủ đầu tư, bên mời thầu không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà thầu không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà thầu có quyền gửi văn bản kiến nghị đến người có thẩm quyền và Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của chủ đầu tư, bên mời thầu;

- Khi nhận được văn bản kiến nghị, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị có quyền yêu cầu nhà thầu, chủ đầu tư, bên mời thầu và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin để xem xét và có văn bản báo cáo người có thẩm quyền về phương án, nội dung trả lời kiến nghị trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu;

- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị căn cứ vào văn bản kiến nghị của nhà thầu đề nghị người có thẩm quyền xem xét, tạm dừng cuộc thầu. Văn bản tạm dừng cuộc thầu được tính từ ngày chủ đầu tư, bên mời thầu nhận được thông báo tạm dừng cho đến khi người có thẩm quyền ban hành văn bản giải quyết kiến nghị;

- Người có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả bằng văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ: Đơn kiến nghị nêu rõ nội dung kiến nghị.

Số lượng hồ sơ: 01 bản gốc.

Cơ quan thực hiện:

- Chủ đầu tư đối với dự án;

- Bên mời thầu đối với mua sắm thường xuyên;

- Người có thẩm quyền và Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản giải quyết kiến nghị.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có):

- Kiến nghị là của nhà thầu tham dự thầu, gửi đến chủ đầu tư, bên mời thầu trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu;

- Đơn kiến nghị phải có chữ ký của người ký đơn dự thầu hoặc đại diện hợp pháp của nhà thầu, được đóng dấu (nếu có);

- Người có trách nhiệm giải quyết kiến nghị nhận được đơn kiến nghị theo quy định tại Điều 92 của Luật Đấu thầu;

- Nội dung kiến nghị đó chưa được nhà thầu khởi kiện ra Tòa án.